

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B án số: 57/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13-6-2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Trường;

Bà Hoàng Thị Lan.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 tháng 5 và 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Roãn Thị L, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm L, xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định “có mặt”.

- **Bị đơn:** Anh Phùng Văn B; sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm L, xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16-02-2023, B tự khai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Roãn Thị L trình bày: Chị và anh Phùng Văn B tự nguyện tìm hiểu đã được UBND xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29-06-2012. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống được khoảng một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do anh B không tôn trọng chị, thường xuyên đánh đập chị, vợ chồng sống ly thân từ ngày 20-12-2022 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phùng Văn B.

Tại B tự khai ngày 07-3-2023 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Phùng Văn B trình bày: Anh và chị L tự nguyện tìm hiểu đã

được UBND xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29-06-2012. Vợ chồng sống với nhau đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do chị L thay đổi không quan T đến chồng con. Nay chị L có đơn ly hôn anh, anh nhất trí ly hôn.

Về con: Vợ chồng thống nhất trình bày có 02 con chung là: Phùng Thanh T, sinh ngày 03-8-2013 và Phùng Nhật L, sinh ngày 23-5-2016; ly hôn chị L và anh B đều có nguyện vọng nhận nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Nội dung B tự khai ngày 07-3-2023, cháu Phùng Thanh T, sinh ngày 03-8-2013 có nguyện vọng được ở với mẹ; B tự khai ngày 15-5-2023 cháu Phùng Nhật L sinh, ngày 23-5-2016 có nguyện vọng ở với bố.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên B làm việc ngày 08-03-2023, đại diện chính quyền địa phương, cơ sở xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Roãn Thị L và anh Phùng Văn B được Ủy ban nhân dân xã H cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29-6-2012 mâu thuẫn giữa vợ chồng chị L và anh B là do hai bên không hợp nhau; vợ chồng có 02 con chung là Phùng Thanh T, sinh ngày 03-8-2013 và Phùng Nhật L, sinh ngày 23-5-2016, vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay chị L có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh B là hợp pháp, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng khả năng đoàn tụ không còn, các bên đương sự đều thống nhất ly hôn nên có đủ cơ sở để xử công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung giao con chị Roãn Thị L nuôi cháu Phùng Thanh T, sinh ngày 03-8-2013 và anh Phùng Văn B nuôi 01 con chung là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, đã được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Roãn Thị L và anh Phùng Văn B tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 29-6-2012 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2022 cho đến nay. Hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể cùng chung sống với nhau được nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh B đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Chị L và anh B cùng thống nhất ly hôn. Vì vậy chấp nhận nguyện vọng ly hôn của chị L và anh B là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị L và anh B có 02 con chung là Phùng Thanh T, sinh ngày 03-8-2013 và Phùng Nhật L, sinh ngày 23-5-2016; vì vậy căn cứ vào nguyện vọng của các đương sự, của các con chung và để đảm bảo ổn định cho việc học tập, sự phát triển

tốt nhất của con chung nên giao cho chị Roãn Thị L nuôi con chung là Phùng Thanh T, sinh ngày 03-8-2013, giao anh Phùng Văn B nuôi con chung là Phùng Nhật L, sinh ngày 23-5-2016. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L, anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng chị L, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Roãn Thị L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo B án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Roãn Thị L và anh Phùng Văn B.

2. Về con chung: Giao chị Roãn Thị L trực tiếp nuôi con chung là Phùng Thanh T, sinh ngày 03-8-2013. Giao anh Phùng Văn B trực tiếp nuôi con chung là Phùng Nhật L, sinh ngày 23-5-2016. Chị Roãn Thị L và anh Phùng Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; chị L, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Roãn Thị L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng. Chị L đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000415 ngày 28-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay chuyển thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Roãn Thị L, anh Phùng Văn B có quyền kháng cáo B án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thanh Lâm

